

Số: *11* /2019/TT-BCA

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2019

THÔNG TƯ

**Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí của Công an nhân dân**

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Công an nhân dân.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; trách nhiệm, quyền hạn của người thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của Công an nhân dân.

Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công an gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Công an;

b) Chánh Văn phòng được Bộ trưởng Bộ Công an giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn Bộ Công an).

Trường hợp không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, Người phát ngôn Bộ Công an phải báo cáo để Bộ trưởng ủy quyền cho người khác thực hiện;

c) Người có trách nhiệm thuộc Bộ Công an được Bộ trưởng Bộ Công an ủy quyền thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an) hoặc giao nhiệm vụ phối hợp cùng Người phát ngôn Bộ Công an thực hiện phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các đơn vị nghiệp vụ, tham mưu, chính trị, hậu cần, thanh tra thuộc cơ quan Bộ; các học viện, trường Công an nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp an ninh, bệnh viện và các tổ chức khác (sau đây gọi chung là đơn vị thuộc Bộ), gồm:

a) Thủ trưởng đơn vị;

b) Trường hợp Thủ trưởng đơn vị không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho Phó Thủ trưởng thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Công an cấp tỉnh), gồm:

a) Giám đốc Công an cấp tỉnh;

b) Trường hợp Giám đốc Công an cấp tỉnh không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho Phó Giám đốc Công an cấp tỉnh thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này chỉ áp dụng trong từng trường hợp cụ thể, từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

5. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

Điều 3. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí khi được yêu cầu.

6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công an

a) Chánh Văn phòng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh định kỳ tổ chức cung cấp thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nước cho báo chí về các nội dung sau:

Tình hình và kết quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân;

Các chủ trương, giải pháp, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy Công an trung ương và Bộ Công an về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân. Quan điểm và chủ trương giải quyết của Bộ Công an về những vấn đề mà dư luận xã hội và báo chí quan tâm;

Nội dung các cuộc hội nghị, cuộc họp của Bộ Công an cần thiết phải tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân;

Các hoạt động khác của Bộ Công an cần được công bố với báo chí do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

b) Việc tổ chức cung cấp thông tin định kỳ của Bộ Công an cho báo chí được thực hiện thông qua các hình thức sau:

Định kỳ hàng tháng cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;

Ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí;

Trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại cuộc họp giao ban báo chí hàng tuần do Ban Tuyên giáo trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức;

Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định của pháp luật.

2. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí của Công an cấp tỉnh

Công an cấp tỉnh định kỳ tổ chức cung cấp thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nước cho báo chí về tình hình, kết quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân của đơn vị mình như sau:

a) Cung cấp thông tin định kỳ hàng tháng cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang Thông tin điện tử của đơn vị mình

theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

b) Cử người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin tại buổi họp báo của Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi có yêu cầu;

c) Thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy; Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo cấp tỉnh tổ chức;

d) Trường hợp cần thiết thì tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản;

đ) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an và Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn Bộ Công an hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi Bộ Công an được Chính phủ giao chủ trì xử lý sự cố xảy ra liên quan đến nhiều bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

b) Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Bộ Công an, Người phát ngôn Bộ Công an hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra;

c) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề quy định tại điểm b khoản này;

d) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật liên quan đến Bộ Công an, Người phát ngôn Bộ Công an hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có trách nhiệm yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề quy định tại điểm a khoản này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật liên quan đến đơn vị mình, người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật;

d) Trường hợp cần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí thì Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh phải báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng hoặc Thủ trưởng phụ trách.

Điều 6. Cung cấp thông tin cho báo chí của cán bộ, chiến sĩ

1. Cán bộ, chiến sĩ không là người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật và của ngành Công an, nhưng không được nhân danh đơn vị và Bộ Công an; không được tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật điều tra, bí mật công tác, công việc nội bộ của đơn vị và ngành Công an; phải báo cáo xin ý kiến của lãnh đạo đơn vị trước khi cung cấp thông tin, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị và trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

2. Cán bộ, chiến sĩ làm cộng tác viên cho các cơ quan báo chí phải báo cáo và được sự đồng ý của Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương; thực hiện theo quy định của pháp luật về báo chí, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của ngành Công an.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an

1. Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an được quyền nhân danh, đại diện cho Bộ Công an thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ Công an cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Thông tư này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc được đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ Công an khi có yêu cầu của Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an về việc cung cấp thông tin để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có quyền từ chối phát ngôn và không cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí năm 2016.

4. Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Công an về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Khi có căn cứ cho rằng các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà mình đã cung cấp, Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho cấp phó thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Thông tư này.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công an về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình, kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của đơn vị mình.

4. Cung cấp đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn các nội dung thông tin phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo yêu cầu của Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an.

5. Chỉ đạo kiểm tra, kết luận sự việc, trả lời hoặc cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí; đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an theo quy định trong các trường hợp:

a) Khi có vụ việc phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự xảy ra ở đơn vị, địa phương, cần có ngay thông tin ban đầu cho báo chí;

b) Khi báo chí phản ánh về dấu hiệu sai phạm của cán bộ, chiến sĩ thuộc đơn vị, địa phương mình quản lý.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có quyền nhân danh, đại diện cho cơ quan mình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Khi có căn cứ cho rằng các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà mình đã cung cấp, người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có quyền từ chối phát ngôn và không cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí năm 2016.

4. Trong trường hợp được ủy quyền phát ngôn, Phó Thủ trưởng, Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thủ trưởng, Giám đốc và trước Bộ trưởng Bộ Công an về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

2. Bãi bỏ Quyết định số 6263/QĐ-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công an kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực. Các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Công an nhân dân hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này; kịp thời phản ánh vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư về Bộ (qua Văn phòng).

2. Cục Đối ngoại và đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn Bộ Công an, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an trong việc thu thập, xử lý thông tin và thực hiện các hoạt động có liên quan trong trường hợp phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an.

3. Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an và Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định của pháp luật để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

4. Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

5. Văn phòng có trách nhiệm giúp Bộ trưởng tổ chức triển khai thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này; tập hợp các vướng mắc của đơn vị thuộc Bộ, Công an cấp tỉnh trong việc thực hiện Thông tư, kịp thời nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, V03, V01 (CTTĐT).

BỘ TRƯỞNG



(Handwritten signature)

Đại tướng Tô Lâm